

PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ CỦA EM VỀ MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC EM YÊU THÍCH NHẤT

Đề bài: Phát biểu cảm nghĩ của em về một tác phẩm văn học em yêu thích nhất

Bài mẫu 1 - Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê

Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê của Hạ Tri Chương là một bài thơ cảm động. Tác phẩm được viết khi ông từ quan về quê sau năm mười năm xa cách. Ngôn ngữ chân thành đã diễn tả được nỗi nhớ quê hương tha thiết, đồng thời có chút ngậm ngùi, chua xót.

Hạ Tri Chương là người tài giỏi, kiến thức uyên bác, ông đỗ tiến sĩ và nhiều năm làm quan. Sau thời gian dài cống hiến cho đất nước, ông đã xin từ quan trở về quê hương. Bài thơ đã thể hiện cảm xúc chân thành của ông khi bước chân về quê hương yêu dấu. Mạch cảm xúc chủ đạo của bài tâm trạng nhớ thương tha thiết khi được trở về thăm quê nhà.

Có lẽ tình cảm yêu quê hương của ông luôn thường trực, canh cánh trong lòng nên ngay từ giây phút ban đầu trở lại quê hương cảm xúc ông dâng trào, buột lời mà thành ý, thành thơ. Hai câu thơ đầu nêu lên hoàn cảnh trở về quê hương:

Thiếu tiểu li gia, lão đại hồi

Hương âm vô cải mấn mao tôi.

Ông kể đấy mà thực chất lại chính là để thể hiện tâm trạng của mình, một tâm trạng có phần ngậm ngùi, chua xót. Ngậm ngùi vì thời gian xa quê đã quá dài, trong suốt cuộc đời làm quan bận bịu trăm công nghìn việc ông chưa hề nghỉ ngơi để có một ngày trở về thăm quê hương. Ông còn ngậm ngùi vì khi xa quê tuổi còn trẻ, về quê thì tuổi đã già, khoảng cách giữa trẻ - già, giữa “li gia” – “hồi hương” đã hơn nửa thế kỉ li biệt. Và càng xót xa hơn khi cuối đời mới về quê nên thời gian sống ở quê nhà chẳng còn được là bao. Thật đáng ngưỡng mộ mà cũng thật đáng thương cho ông, cả đời tận tụy cho đất nước, khi được nghỉ ngơi thì tuổi đã quá cao, thời gian cho ông không còn nhiều.

Tình yêu quê hương của ông còn được thể hiện đặc biệt rõ ở câu thơ thứ hai. Tác giả nêu lên mối quan hệ giữa cái thay đổi và cái không thay đổi: dù mái tóc đã ngả bạc nhưng hồn cốt của quê hương thì sẽ chẳng thể nào thay đổi chính là giọng nói. Quê hương đã trở thành hơi thở, máu thịt của ông. Chao ôi, thật đáng trân trọng nhân cách cao đẹp của Hạ Tri Chương, tình yêu quê hương của ông thật tha thiết, bền chặt.

Hai câu thơ sau nói lên hoàn cảnh đầy nghịch lí nhưng qua đó lại càng rõ nét hơn về tình yêu quê hương của ông:

Nhi đồng tương kiến bất tương thức

Tiểu vấn khách tòng hà xứ lai?

Sự xuất hiện của những em bé vừa chân thực lại vừa kịch tính. Với bản tính hiếu động, có lẽ khi xuất hiện một vị khách lạ tất yếu những đứa trẻ sẽ hỏi han nguồn gốc quê quán. Và cũng vô cùng chân thực khi tác giả trở về đã là 86 tuổi, hơn nửa thế kỉ xa quê hương, bạn bè, bởi vậy mấy ai có thể nhận ra ông. Hạ Tri Chương bị đẩy vào tình huống là người làng nay lại hóa là “khách”. Thật ngậm ngùi và chua xót làm sao. Nhìn hình thức bên ngoài hai câu cuối mang sắc thái đùa vui, hóm hỉnh nhưng thực chất lại hết sức đau lòng. Làm sao có thể không chua xót cho được khi trở thành kẻ xa lạ trên chính quê hương của mình. Chỉ một chữ “khách” mà đã chất chứa biết bao ngậm ngùi, chua xót.

Bài thơ không chỉ hay và cảm động người đọc ở nội dung mà còn hấp dẫn ở hình thức nghệ thuật đặc sắc. Tác giả xây dựng cấu tứ bài thơ độc đáo: hai câu đầu và hai câu sau có sự chuyển ý bất ngờ, tự nhiên mà vẫn vô cùng hợp lí. Các câu chữ không trực tiếp bộc lộ tâm trạng mà nó được thể hiện qua giọng thơ, khiến bài thơ càng giàu sức gợi hơn. Nghệ thuật đối được tác giả vận dụng vô cùng điêu luyện. Thật tuyệt vời khi ông đã tạo nên phép đối chỉnh đến vậy: tiểu tiểu – lão; li gia – đại hồi; hương âm – mām mao kết hợp với nghệ thuật tương phản bao trùm lên là cái không đổi: hương âm. Đã làm nổi bật lên tình yêu quê hương tha thiết, sâu nặng của ông.

Gấp trang sách lại tôi vẫn không khỏi bồi hồi xúc động trước tình yêu quê hương chân thành, thấm thiết của tác giả. Đó quả là một tình cảm đẹp đẽ, đáng trân trọng. Đọc xong bài thơ tôi cũng nhận ra rằng tình yêu quê hương là một trong những tình cảm thiêng liêng, bền vững nhất của mỗi con người. Mỗi chúng ta phải trân trọng, nâng niu tình cảm cao quý ấy.

Bài mẫu 2 - Cảnh khuya

Hồ Chủ tịch không những là vị lãnh tụ vĩ đại, người cha già của dân tộc Việt Nam mà còn là một thi sĩ nổi tiếng.

Đọc bài thơ Cảnh khuya em càng thấy rõ hơn tâm hồn thi sĩ và tấm lòng của người chiến sĩ trong Bác. Em thấy say mê cảnh đẹp hùng vĩ nên thơ của núi rừng Việt Bắc - cái nôi của cách mạng. Em cũng rất khâm phục, kính yêu lòng yêu nước vĩ đại của Bác:

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

Bức tranh thiên nhiên đẹp của rừng Việt Bắc thể hiện ở ngay câu thơ đầu:

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Cảnh thiên nhiên của núi rừng Việt Bắc bỗng trở nên thơ mộng hơn, tươi đẹp hơn nhờ biện pháp so sánh tài tình và độc đáo:

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Âm thanh mới trong trẻo, du dương, ngân nga làm sao. Âm “a” cuối câu gợi nên cung bậc của tiếng suối đều đặn, miên man, mang lại cho tâm hồn em một âm hưởng thiết tha, ngọt ngào, mà sâu lắng.

Nghệ thuật so sánh còn tạo ra một vẻ đẹp mới cho hình ảnh thơ: Bác biến dòng suối thành tiếng hát, một âm thanh rất trong trẻo, trẻ trung. Tiếng suối như có hồn của người nghệ sĩ. Bác đứng dưới rừng Việt Bắc thưởng thức tiếng suối, thưởng thức cảnh thiên nhiên của núi rừng khi đã về khuya. Phải rất say mê, chan hòa với thiên nhiên, hòa hợp thân thiết với thiên nhiên Bác mới nhìn thấy vẻ đẹp của thiên nhiên như thế. Thiên nhiên tạo ra vẻ đẹp trong tâm hồn Bác. Đọc đến đây đâu không phải là người nghệ sĩ, không thân thiết được với thiên nhiên như Bác, em cũng thấy lòng mình rung động mãnh liệt. Em thấy vô cùng sung sướng, xúc động và em như thấy con suối hiện ra trước mắt mình thật lung linh, huyền ảo.

Nếu như tiếng suối làm cho cảnh vật tĩnh lặng, sâu lắng thì ánh trăng làm cho cảnh vật thơ mộng hơn:

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Trăng tròn vành vạnh tỏa ánh sáng xuống trần gian. Những chùm cây rậm rạp được trăng chiếu xuống trông như những sợi kim tuyến lấp lánh trang điểm trên mái tóc bông bênh của nàng thiếu nữ. Trăng soi qua kẽ lá, chiếu xuống đất tạo thành muôn vàn những đốm trắng nhỏ li ti trên mặt đất lấp lánh như hoa gấm. Trăng, cây cổ thụ, bóng hoa tuy ở ba tầng bậc khác nhau nhưng chúng không cách biệt mà gắn bó, đan xen vào nhau, lồng vào nhau, tôn thêm vẻ đẹp cho nhau. Chúng cũng sống động lên nhờ từ “lồng”. Trước mắt em là một bức tranh tươi đẹp, các nét cảnh hòa quyện đan xen khiến cho bức tranh đó làm em say mê, ngây ngất.

Cảnh rừng Việt Bắc rất phong phú nhưng Bác chỉ khắc họa một vài nét: ánh trăng, tiếng suối. Tuy nhiên em vẫn hình dung thấy một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp trong tâm hồn tinh tế, nhạy cảm của Người.

Phải chăng Bác thao thức, chưa ngủ vì cảnh thiên nhiên quá đẹp?

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ

Nghệ thuật so sánh này gây được ấn tượng mạnh mẽ cho người đọc. Cảnh rừng Việt Bắc như một bức tranh - “như vẽ” một bức tranh tươi đẹp nhưng cũng hết sức hoàn hảo, có trăng, có suối, có bóng hoa, có cây cổ thụ. Hai lần tác giả dùng biện pháp so sánh trong bài thơ mỗi lần so sánh, mang đến một vẻ đẹp tươi khác nhau. Nhờ đó cảnh rừng Việt Bắc hiện ra cụ thể hơn. Hãy trở lại với tâm hồn của Bác. Bác muôn vàn kính yêu của chúng ta quả là một người có tâm hồn yêu thiên nhiên và yêu nước sâu sắc. Khác với người xưa, Bác không những yêu thiên nhiên mà Bác còn lo lắng cho nước nhà, lo cho giang sơn tươi đẹp:

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà

Cảm xúc khâm phục Bác càng dâng lên trong em. Câu thơ đã lí giải toàn bộ nguyên do vì sao Bác không ngủ: vì lo nỗi nước nhà.

Nhờ câu thơ này em hiểu ra hoàn cảnh của Bác lúc đó. Có lẽ đã bao đêm Bác thao thức không ngủ như thế này vì Bác lo cho dân, cho nước. Rồi đêm nay, giữa núi rừng Việt Bắc, bất chợt gặp khung cảnh thiên nhiên vô cùng tươi đẹp, lòng Bác tràn trề cảm xúc và đã bật ra những vần thơ chứ không phải Bác ngắm cảnh để làm thơ. Điều ấy càng khiến em xúc động. Em càng kính yêu, khâm phục vô bờ bến đối với tâm hồn, trái tim vĩ đại của Bác.

Đọc Cảnh khuya em vừa say mê với cảnh vừa khâm phục phẩm chất và tâm hồn của Bác. Đọc bài thơ em bắt gặp tâm hồn của người thi sĩ và tấm lòng của người chiến sĩ. Tâm hồn ấy, tấm lòng ấy kết hợp hài hòa trong con người Bác. Bác không bao giờ xao lãng việc nước, xao lãng việc quân dù chỉ trong một chút thư giãn với thiên nhiên hay một thoáng mơ màng sau một ngày làm việc vất vả. Từ đó em càng thấy kính trọng, tôn kính Người.